

Ngày 3 tháng 2 năm 2010

MỨC ĐỘ LẠC QUAN CỦA CÁC DOANH NGHIỆP CHÂU Á TĂNG TRỞ LẠI BẰNG TRƯỚC KHỦNG HOẢNG

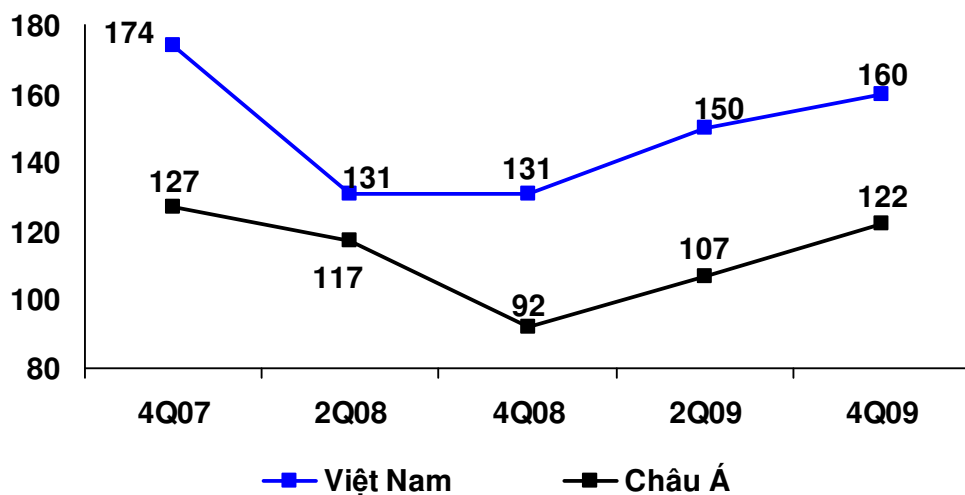
Mức độ lạc quan của các Doanh nghiệp vừa và nhỏ (DNVVN) tại Việt Nam tăng 10 điểm trong quý 4 năm 2009 (Q409), đạt mức cao nhất kể từ khi bị ảnh hưởng bởi khủng hoảng tài chính vào quý 4 năm 2008 (Q408) và đứng đầu danh sách khảo sát mức độ tin tưởng của các DNVVN tại các nước trong khu vực.

Trên toàn thế giới, ngày càng nhiều DNVVN tỏ ra lạc quan khi bước vào nửa đầu năm 2010. Nhiều doanh nghiệp, lần đầu tiên kể từ khi khủng hoảng tài chính, có dự định tăng đầu tư vốn và tuyển dụng.

Cuộc khảo sát của HSBC về mức độ tin tưởng của DNVVN được thực hiện định kỳ hai lần một năm nhằm tìm hiểu nhận định của các DNVVN về tình hình tăng trưởng kinh tế địa phương, kế hoạch đầu tư vốn và tuyển dụng trong sáu tháng tới. Cuộc khảo sát lần thứ 5 này là cuộc khảo sát có qui mô lớn nhất từ trước đến nay, ghi nhận ý kiến của hơn 6.000 DNVVN tại 20 thị trường Châu Á, Trung Đông, Châu Âu, Bắc Mỹ và Mỹ La tinh. Kết quả trả lời được sử dụng để tính mức độ lạc quan theo chỉ số từ 0 đến 200, trong đó 200 thể hiện mức độ lạc quan cao nhất, 0 đại diện cho mức độ thấp nhất và 100 là mức độ lạc quan trung bình. Cuộc khảo sát lần này được tiến hành vào tháng Mười và tháng Mười Một năm 2009 do công ty nghiên cứu thị trường TNS thực hiện theo chỉ định của Khối Dịch vụ tài chính doanh nghiệp – ngân hàng HSBC.

Mức độ lạc quan của các doanh nghiệp Việt Nam và Châu Á tăng trở lại

more



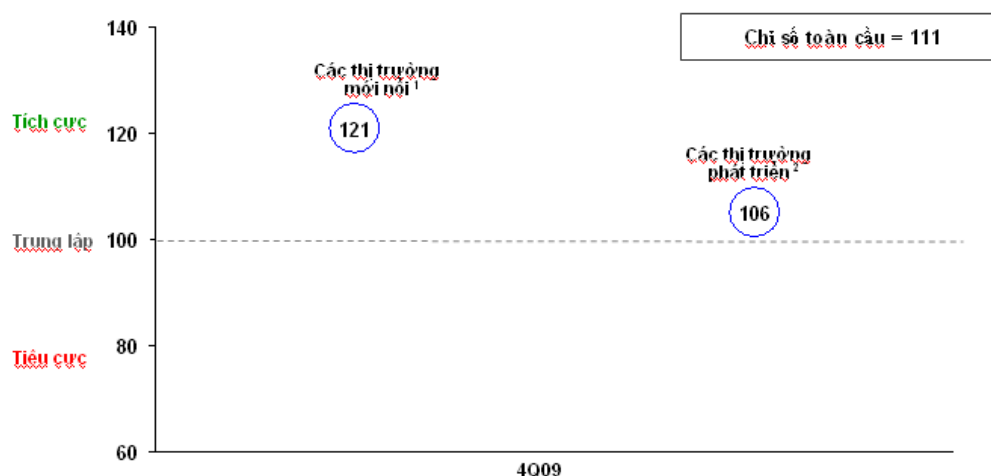
Mức độ lạc quan của các doanh nghiệp tại Châu Á tăng trở lại bằng mức trước khủng hoảng/2

Ông Sandy Flockhart, Chủ tịch Khối dịch vụ tài chính cá nhân và doanh nghiệp HSBC phát biểu “Chỉ số tin tưởng của các DNVVN cho chúng tôi thấy là mức độ lạc quan của họ đã tăng trở lại ngang với mức trước khủng hoảng tài chính. Các DNVVN không chỉ tin tưởng là nền kinh tế địa phương của họ sẽ mạnh mẽ hơn mà họ còn sẵn sàng cho các kế hoạch đầu tư vào kinh doanh và nhân sự của mình.”

Chỉ số tin tưởng ở Châu Á tăng từ 107 ở quý 2 năm 2009 lên 122 vào quý 4 năm 2009. Chỉ số tin tưởng của các doanh nghiệp Việt Nam tăng 10 điểm từ 150 lên 160, là chỉ số lạc quan cao nhất trong khu vực Châu Á. Hồng Kông có sự gia tăng cao nhất về chỉ số tin tưởng từ 83 lên 108, đưa thị trường này từ ngưỡng tiêu cực ở Q209 trở lại ngưỡng tích cực ở Q409 Việt Nam vẫn đứng đầu bảng khảo sát với chỉ số tin tưởng đạt 160 điểm, theo sau là Ấn Độ (132), Trung Hoa đại lục (124) và Singapore (117).

Chỉ số tin tưởng của các DNVVN của các nước và lãnh thổ trên toàn cầu cho thấy một cái nhìn lạc quan: Trung Đông 125, Mỹ La Tinh 118, Mỹ và Canada đều có chỉ số 107, Vương Quốc Anh 101. Pháp có chỉ số 94 chỉ thấp hơn mức độ lạc quan bình thường một chút. Các thị trường mới nổi tại Châu Á, Trung Đông, Mỹ La tinh và Đông Âu có mức độ lạc quan cao hơn hẳn các thị trường đã phát triển như Mỹ, Canada, Vương Quốc Anh với chỉ số tin tưởng trung bình là 121 so với chỉ số 106 của các thị trường đã phát triển.

Các thị trường mới nổi lạc quan hơn hẳn các thị trường đã phát triển



Triển vọng tăng trưởng kinh tế Việt Nam

Nhận định về tăng trưởng GDP, 71% DNVVN tại Việt Nam tin rằng tốc độ tăng GDP sẽ cao hơn, 23% tin rằng độ tăng trưởng sẽ không đổi trong khi chỉ 6% nghĩ rằng độ tăng trưởng sẽ chậm lại trong 6 tháng tới. Con số các doanh nghiệp Việt Nam tin rằng nền kinh tế sẽ tăng trên 4% gia tăng đáng kể: từ 28% của Q209 lên đến 53% trong Q409.

Mức độ lạc quan của các doanh nghiệp tại Châu Á tăng trở lại bằng mức trước khủng hoảng/3

Tại Trung Đông, 47% DNVVN tin tốc độ tăng trưởng sẽ cao hơn, con số này tại Trung Hoa đại lục, Ấn Độ và Thổ Nhĩ Kỳ là 41%. Tại Pháp, chỉ có 11% DNVVN kỳ vọng vào một tốc độ tăng trưởng sẽ cao hơn.

Triển vọng về đầu tư vốn

Các DNVVN Việt Nam cũng lạc quan hơn khi nói về kế hoạch đầu tư kinh doanh của mình trong nửa đầu năm 2010. Hơn một nửa trong số họ (66%, tăng lên từ 58% của Q209) đang lên kế hoạch tăng đầu tư vào các hoạt động kinh doanh, 32% cho biết sẽ duy trì ở mức cũ (con số Q209 là 38%) và chỉ có 1% có kế hoạch cắt giảm đầu tư (con số cũ là 3%).

Nhìn chung toàn cầu, có một lượng lớn các DNVVN dự định tăng vốn đầu tư, dẫn đầu là Việt Nam (66%), Ấn Độ (49%) và các nước Trung Đông.

Triển vọng về kế hoạch tuyển dụng

Hơn một nửa DNVVN Việt Nam - 54% sẽ bắt đầu tuyển dụng lại. 30% DNVVN cho biết họ sẽ tăng số nhân viên lên đến 20%, 18% DNVVN cho biết họ sẽ tăng nhân sự lên trên 20% và 44% DNVVN sẽ giữ nguyên số nhân viên. Con số các DNVVN lên kế hoạch cắt bớt nhân sự giảm xuống còn 1% (con số Q209 là 3%).

Nhìn chung, kế hoạch tuyển dụng trên khắp 20 thị trường được khảo sát khá ổn định ví dụ 36% DNVVN các nước Trung Đông có kế hoạch tăng nhân sự. Dù Vương Quốc Anh có ít doanh nghiệp có kế hoạch tuyển dụng thêm nhất nhưng phần lớn các DNVVN của Vương Quốc Anh – 84% dự định giữ nguyên số lượng nhân viên.

Nhiều DNVVN có hoạt động giao thương quốc tế hơn

Trong cuộc khảo sát lần này, lần đầu tiên các DNVVN được hỏi về dự định mở rộng giao thương quốc tế của họ và các hoạt động kinh doanh quốc tế khác như hoạt động kinh doanh ở nước ngoài. Cứ 3 trong số 10 doanh nghiệp được hỏi (tỉ lệ 31%) tại 20 thị trường cho biết họ đang tiến hành các hoạt động giao thương quốc tế. Tỉ lệ này khá đa dạng từ 4% DNVVN ở Brazil lên đến 52% tại Hồng Kông, 66% tại Việt Nam và 69% tại Qatar.

Tại Việt Nam, cứ 3 doanh nghiệp được hỏi thì có 2 doanh nghiệp cho biết ở một mức độ nào đó họ cũng có hoạt động kinh doanh quốc tế. 53% DNVVN Việt Nam cho biết họ dự định gia tăng các hoạt động kinh doanh quốc tế vào năm 2011. 19% cho rằng các hoạt động kinh doanh quốc tế của họ sẽ không thay đổi trong khi 28% cho biết họ

More

Mức độ lạc quan của các doanh nghiệp tại Châu Á tăng trở lại bằng mức trước khủng hoảng/4

không có hoạt động kinh doanh quốc tế và cũng không có dự định phát triển kinh doanh quốc tế trong vòng 2 năm nữa.

Thị trường kinh doanh quốc tế hàng đầu cho các DNVVN Việt Nam là Trung Hoa* (28%), Châu Âu (22%) và Hàn Quốc (22%).

Lý do để hoạt động kinh doanh quốc tế

Đối với các DNVVN Việt Nam có hoạt động kinh doanh quốc tế, lý do chính là cơ hội lợi nhuận (được nhắc đến bởi 60% DNVVN) và sự có mặt của đối tác mua-bán của họ tại các thị trường khác (50%). Kết quả này khá đồng nhất với kết quả khảo sát tại các thị trường Châu Á khác.

Tuy nhiên tại các thị trường ngoài Châu Á, thì nhu cầu tiếp cận thị trường quốc tế là lý do quan trọng hơn cả khi các DNVVN tại các thị trường này không muốn chịu rủi ro tại thị trường nội địa.

Các rào cản đối với hoạt động kinh doanh quốc tế

Hoạt động kinh doanh quốc tế luôn luôn tiềm ẩn nhiều thử thách đối với các DNVVN. Đối với các DNVVN tại Việt Nam đang và kể cả chưa có hoạt động kinh doanh quốc tế thì rào cản lớn nhất là tình hình thị trường tài chính không ổn định như sự biến động tỉ giá và lãi suất (55%).

HSBC: Giúp các doanh nghiệp phát triển tiềm năng kinh doanh

Ông Huỳnh Bửu Quang – Giám đốc toàn quốc Khối dịch vụ tài chính doanh nghiệp ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam) cho biết “ Kể từ đợt khảo sát vào quý 2 năm 2009, chúng tôi đã nhận thấy sự gia tăng trong mức độ lạc quan của các DNVVN Việt Nam. Kết quả khảo sát mới nhất vào quý 4 năm 2009 cho ta thấy rõ hơn rằng phần lớn các DNVVN Việt Nam đều kỳ vọng nền kinh tế sẽ phục hồi tốt hơn nữa trong 6 tháng tới. Điều này cũng dẫn đến việc nhiều DNVVN Việt Nam đang lên kế hoạch gia tăng nhân sự và vốn đầu tư để chuẩn bị đón đầu các cơ hội kinh doanh mới không chỉ tại Việt Nam mà cả ở nước ngoài. Tại Ngân hàng HSBC, với thế mạnh là sự kết nối toàn cầu với mạng lưới rộng lớn 8.500 chi nhánh trên 86 quốc gia và lãnh thổ cùng với sự am hiểu địa phương, chúng tôi có ưu thế đặc biệt để giúp các DNVVN phát triển những tiềm năng kinh doanh..”

ends/more

Ghi chú cho Ban Biên tập:

Chú thích

1: Các thị trường mới nổi bao gồm Hồng Kông, Ấn Độ, Trung Hoa đại lục, Malaysia, Singapore, Đài Loan, Việt Nam, Ai Cập, Qatar, Ả Rập Saudi, Thổ Nhĩ Kỳ, Argentina, Brazil, Panama và Mexico

Mức độ lạc quan của các doanh nghiệp tại Châu Á tăng trở lại bằng mức trước khủng hoảng/5

2: Các thị trường đã phát triển bao gồm: Mỹ, Canada, Vương Quốc Anh, Pháp.

*: Trung Hoa bao gồm Trung Hoa đại lục, Hồng Kông và Đài Loan

Thông tin chi tiết về cuộc khảo sát

Xin vui lòng xem tập tin đính kèm tên *Global Small Business Confidence Monitor – February 2010* để có thêm thông tin chi tiết. Cuộc khảo sát được thực hiện bởi công ty nghiên cứu thị trường TNS vào tháng 10 và 11 năm 2009.

HSBC tại Việt Nam

Ngân hàng HSBC có mặt tại Việt Nam từ 139 năm nay kể từ khi Ngân hàng mở văn phòng đầu tiên tại Sài Gòn (nay là Tp. Hồ Chí Minh) vào năm 1870. Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam) được chính thức đưa vào hoạt động ngày 01 tháng 01 năm 2009 với trụ sở chính đặt tại Tp. Hồ Chí Minh. Hiện tại, mạng lưới hoạt động của ngân hàng bao gồm một chi nhánh và bốn phòng giao dịch tại Tp. Hồ Chí Minh, một chi nhánh và ba phòng giao dịch tại Hà Nội, một chi nhánh tại Bình Dương. HSBC hiện là ngân hàng nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam xét về vốn đầu tư, mạng lưới hoạt động, sản phẩm, số lượng nhân viên và khách hàng.

2. Ngân hàng Hồng Kông và Thượng Hải

Ngân hàng Hồng Kông và Thượng Hải là sáng lập viên của Tập đoàn HSBC. Với khoảng 8.500 văn phòng và chi nhánh tại 86 quốc gia và vùng lãnh thổ và tài sản trị giá 2.422 tỷ đô la Mỹ tính tới 30 tháng 6 năm 2009, Tập đoàn HSBC là một trong những tổ chức dịch vụ tài chính và ngân hàng lớn nhất thế giới.

ends/all